

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Căn cứ yêu cầu hướng dẫn và thực hiện học phần Đồ án tốt nghiệp (ĐATN) của Khoa Kiến trúc và Quy hoạch (KT&QH);

Căn cứ yêu cầu quản lý thống nhất học phần ĐATN của Khoa KT&QH;

Khoa KT&QH thông báo **Quy định thực hiện Đồ án tốt nghiệp** năm học 2018-2019 như sau:

1. Các quy định chung

1.1. *Quản lý theo ngành / chuyên ngành:*

ĐATN được thực hiện theo ngành / chuyên ngành theo học của sinh viên và được Khoa KT&QH thống nhất quản lý. Có các ngành Kiến trúc, chuyên ngành Kiến trúc Nội thất và ngành Quy hoạch.

1.2. *Về quản lý chung của Khoa:*

- Khoa phân số lượng sinh viên về các bộ môn chuyên môn (Kể cả phần hướng dẫn chính và phần phụ kỹ thuật) trên cơ sở số lượng sinh viên đủ điều kiện để nhận ĐATN và số lượng giảng viên có thể tham gia hướng dẫn ĐATN. Các bộ môn quản lý, triển khai thực hiện việc hướng dẫn ĐATN cho từng sinh viên.
- Sau khi Khoa đã phân về các bộ môn, sinh viên không được chuyển đổi Bộ môn quản lý. Các trường hợp đặc biệt do Trường Khoa xem xét quyết định.
- Sau khi sinh viên đạt yêu cầu chuyên môn tại Hội đồng chấm sơ khảo của Bộ môn. Khoa KT&QH sẽ thành lập Hội đồng chấm ĐATN, tổ chức Bảo vệ ĐATN theo quy định chung của nhà trường.

2. Quản lý việc Hướng dẫn ĐATN tại các Bộ môn

2.1. *Ngành Kiến trúc:*

- Khoa giao Bộ môn Kiến trúc Dân dụng (KTDD), Kiến trúc Công nghệ (KTCN), Lý thuyết và Lịch sử Kiến trúc (LT&LSKT) chủ trì thực hiện việc Hướng dẫn ĐATN ngành Kiến trúc. Các Bộ môn chủ trì có nhiệm vụ:
 - Phân công giảng viên hướng dẫn chính (GVHD), bao gồm giảng viên của Bộ môn và giảng viên ngoài Bộ môn (Khoa có danh sách cán bộ gửi về), giảng viên mời ngoài trường.
 - Lập danh sách sinh viên làm phần phụ kỹ thuật, gửi về Khoa, Khoa phân công đến các Bộ môn hướng dẫn phần phụ.
 - Tổ chức kiểm tra tiến độ, lập Hội đồng và chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định. Tập hợp cả khối lượng phần phụ để đánh giá chung.

- b) Các giảng viên tại các Bộ môn Kiến trúc Cảnh quan (KTCQ), Kiến trúc Môi trường (KTMT), Quy hoạch (QH), Quy hoạch Hạ tầng kỹ thuật đô thị (QHHTKTĐT), Nội thất (NT) có đủ điều kiện để tham gia hướng dẫn ĐATN ngành Kiến trúc (*theo mục 3*) sẽ tham gia cùng Bộ môn KTCN trong phân công sinh viên, kiểm tra tiến độ, chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định. (Khi các BM có đủ 5 cán bộ có điều kiện hướng dẫn TN ngành KTrúc sẽ giao quản lý trực tiếp)

2.2. Ngành Quy hoạch:

- a) Khoa giao Bộ môn Quy hoạch (QH) chủ trì thực hiện việc hướng dẫn ĐATN ngành Quy hoạch. Nhiệm vụ:
- Phân công GVHD, bao gồm giảng viên của Bộ môn và giảng viên ngoài Bộ môn, giảng viên mời ngoài trường.
 - Lập danh sách sinh viên làm phần phụ kỹ thuật, gửi về Khoa, Khoa phân công đến các Bộ môn hướng dẫn phần phụ.
 - Tổ chức kiểm tra tiến độ, lập Hội đồng và chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định. Tập hợp cả khối lượng phần phụ để đánh giá chung.
- b) Các giảng viên tại các bộ môn khác của khoa có đủ điều kiện hướng dẫn ĐATN ngành Quy hoạch (*theo quy định tại mục 3*) sẽ tham gia cùng Bộ môn QH trong phân công sinh viên, kiểm tra tiến độ, chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định.

2.3. Chuyên ngành Kiến trúc Nội thất:

- a) Khoa giao Bộ môn Nội thất (NT) chủ trì thực hiện việc hướng dẫn ĐATN chuyên ngành Kiến Trúc Nội thất:
- Phân công GVHD, bao gồm giảng viên của Bộ môn và giảng viên ngoài Bộ môn, giảng viên mời ngoài trường.
 - Lập danh sách sinh viên làm phần phụ kỹ thuật, gửi về Khoa, Khoa phân công đến các Bộ môn hướng dẫn phần phụ.
 - Tổ chức kiểm tra tiến độ, lập Hội đồng và chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định.
- b) Các giảng viên tại các bộ môn khác của khoa có đủ điều kiện hướng dẫn ĐATN ngành NT (*theo quy định tại mục 3*) sẽ tham gia cùng Bộ môn NT trong phân công sinh viên, kiểm tra tiến độ, chấm sơ khảo ĐATN và các công việc liên quan khác do Khoa KT&QH quy định.

3. Quy định về giảng viên hướng dẫn

3.1. GVHD thuộc khoa KT&QH:

Khoa KT&QH huy động toàn bộ các giảng viên thuộc khoa có đủ điều kiện tham gia hướng dẫn ĐATN. Căn cứ vào số lượng sinh viên và số lượng GVHD của từng ngành / chuyên ngành, Khoa KT&QH sẽ phân bổ sinh viên theo số lượng GVHD.

3.2. Điều kiện chung tham gia hướng dẫn ĐATN:

- a) Đối với Tiến sĩ: Thời gian công tác tối thiểu tại trường là 02 năm;
b) Đối với Thạc sĩ: Thời gian công tác tối thiểu tại trường là 03 năm;

- c) Đối với các trường hợp khác: Thời gian công tác tối thiểu tại trường là 05 năm;
- d) Danh sách cán bộ cụ thể từng bộ môn do Trưởng bộ môn xem xét và gửi danh sách về Khoa.
- e) Trưởng Bộ môn đề nghị Trưởng Khoa xem xét các trường hợp đặc biệt.

3.3. Điều kiện GVHD ĐATN ngành Kiến trúc:

- a) Các GVHD thuộc bộ môn KTDD, KTCN, LT&LSKT: Đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2. Một đề án TN có thể có 2 giảng viên hướng dẫn tùy theo tính chất của đề tài. Bộ môn chịu trách nhiệm phân công cụ thể.
- b) Các GVHD thuộc các bộ môn khác: Ngoài đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2 cần có minh chứng đã thực hiện thiết kế thực tế các công trình kiến trúc hoặc có các bài báo chuyên môn về lĩnh vực Kiến trúc (*khai theo mẫu chung và được Trưởng khoa phê duyệt*).

3.4. Điều kiện GVHD ĐATN ngành Quy hoạch:

- a) Các GVHD là KTS, KTS QH, Kỹ sư QH thuộc bộ môn QH, Kiến trúc Cảnh Quan (KTCQ), Quy hoạch HTKT đô thị (HTKT): Đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2. Các giảng viên không phải là Kiến trúc sư cần có 1 giảng viên là Kiến trúc sư tham gia cùng hướng dẫn phần chính. Một đề án TN có thể có 2 giảng viên hướng dẫn tùy theo tính chất của đề tài. Bộ môn chịu trách nhiệm phân công cụ thể.
- b) Các GVHD là KTS thuộc các bộ môn khác: Ngoài đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2 cần có minh chứng đã thực hiện thiết kế đồ án QH thực tế hoặc có các bài báo chuyên môn về lĩnh vực QH (*khai theo mẫu chung và được Trưởng khoa phê duyệt*).

3.5. Điều kiện GVHD ĐATN chuyên ngành Nội thất:

- a) Các GVHD là KTS, KTS NT, Kỹ sư NT thuộc bộ môn NT: Đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2.
- b) Các GVHD thuộc các bộ môn khác: Ngoài đáp ứng điều kiện chung tại Mục 3.2 cần có minh chứng đã thực hiện thiết kế thực tế các công trình kiến trúc hay nội thất (*khai theo mẫu chung, được Trưởng khoa và Trưởng bộ môn NT phê duyệt*).

3.6. GVHD ĐATN ngoài trường:

- a) Khoa KT&QH khuyến khích các bộ môn mời thêm các GVHD ngoài trường có uy tín và kinh nghiệm hướng dẫn ĐATN.
- b) Các bộ môn cần nộp đầy đủ lí lịch khoa học của GVHD ngoài trường để Khoa KT&QH phê duyệt và làm giấy mời hướng dẫn ĐATN trước thời điểm giao ĐATN 01 tuần (ngoài các giảng viên thỉnh giảng đã có Hợp đồng với trường). Các GVHD ngoài trường sẽ không được tham gia hướng dẫn ĐATN nếu không có giấy mời chính thức của Khoa KT&QH.

4. Quy định về đề tài Đồ án tốt nghiệp

4.1. Đăng ký đề tài Tốt nghiệp:

Sinh viên đăng ký đề tài ĐATN theo ngành / chuyên ngành mình theo học. Sinh viên phải gửi nguyện vọng đăng ký hướng nghiệp cứu về Khoa trước khi giao đề án Tốt

nghiệp để Khoa có cơ sở phân công về các Bộ môn. Sinh viên không có nguyện vọng sẽ theo sự phân công của Khoa.

Giảng viên hướng dẫn sinh viên lập Nhiệm vụ thiết kế, thông qua Bộ môn quyết định. Các nội dung, khối lượng, quy cách của Đồ án Tốt nghiệp cụ thể xem **Phụ lục**.

4.2. Các loại hình đề tài ngành Kiến trúc: Có các hướng / loại hình đề tài thông thường hoặc có chuyên sâu:

- + Kiến trúc - Ý tưởng: Tập trung về ý tưởng và sáng tạo, các đồ án dự thi.
- + Kiến trúc - Kỹ thuật, công nghệ: Giải quyết sâu hơn về kỹ thuật và công nghệ (Thể hiện bản vẽ dạng hồ sơ kỹ thuật, giải quyết các vấn đề liên quan đến kết cấu, chiếu sáng, nhiệt, môi trường, năng lượng, công nghệ kiến trúc, vật liệu,...).
- + Kiến trúc - Nội thất: Giải quyết sâu hơn về thiết kế nội thất.
- + Kiến trúc - Cảnh quan: Giải quyết sâu hơn về thiết kế cảnh quan, sân vườn.
- + Kiến trúc - Quy hoạch: Giải quyết sâu hơn về Quy hoạch tổng mặt bằng.
- + Kiến trúc - Bảo tồn: Bảo tồn và phát huy các di sản kiến trúc.
- + Kiến trúc - Nghiên cứu: Dạng đề tài có phân nghiên cứu theo các vấn đề đặt ra trong đồ án.

Lưu ý: Các hướng chuyên sâu là không bắt buộc, các nội dung chuyên sâu không chiếm quá 25% trong đồ án. Khi đánh giá cho điểm chung vào phần chính (tổng phần chính là 85%). Sinh viên đăng ký theo các nội dung này để làm cơ sở phân giảng viên ở các Bộ môn. Sinh viên có thể điều chỉnh hướng đã đăng ký nếu được bộ môn đồng ý.

Tất cả các đồ án Kiến trúc đều có nội dung Quy hoạch tổng mặt bằng cho lô đất có công trình.

4.3. Các loại hình đề tài ngành Quy hoạch

Có các hướng / loại hình đề tài thông thường và dạng đề tài có chuyên sâu:

- + Quy hoạch đô thị, nông thôn, Thiết kế đô thị
- + Quy hoạch và Thiết kế đô thị: Giải quyết sâu hơn về thiết kế đô thị.
- + Quy hoạch và hạ tầng kỹ thuật: Giải quyết sâu hơn về hạ tầng kỹ thuật.
- + Quy hoạch và quy hoạch, kiến trúc cảnh quan: Giải quyết sâu hơn về quy hoạch, kiến trúc cảnh quan.
- + Quy hoạch và quản lý: Giải quyết sâu hơn về công tác quản lý đô thị.
- + Quy hoạch và bảo tồn, cải tạo: Giải quyết sâu hơn về bảo tồn, cải tạo.
- + Quy hoạch và nghiên cứu phát triển: Giải quyết sâu hơn về nghiên cứu phát triển.
- + Quy hoạch các khu vực đặc thù: Khu Du lịch, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao...

Lưu ý: Các hướng chuyên sâu là không bắt buộc, các nội dung chuyên sâu không chiếm quá 25% trong đồ án. Khi đánh giá cho điểm chung vào phần chính (tổng phần chính là 85%). Sinh viên có thể điều chỉnh hướng đã đăng ký nếu được bộ môn đồng ý.

4.4. Phần Kỹ thuật

Khoa KT&QH quyết định tỷ trọng sinh viên thực hiện phần Kỹ thuật của ĐATN. Các bộ môn chịu trách nhiệm phân công phần Kỹ thuật ĐATN cho sinh viên cụ thể theo tỷ trọng quy định, chuyển danh sách về Khoa KT&QH ngay sau khi kiểm tra

tiến độ lần 1. Khoa KT&QH chịu trách nhiệm chuyển danh sách này cho các Bộ môn hướng dẫn phần Kỹ thuật.

Lưu ý: Phần kỹ thuật không trùng với phần chính chuyên sâu. Khối lượng chiếm 15% trong đồ án Tốt nghiệp.

TT	Ngành / chuyên ngành	Đề tài Đồ án tốt nghiệp	Phần Kỹ thuật / Tỷ trọng *	
1	Kiến trúc	Thiết kế kiến trúc công trình và các nội dung chuyên sâu	Kiến trúc cảnh quan hoặc Kỹ thuật cảnh quan	30%
			Nội thất	60%
			KTMT (cách nhiệt, Chiếu sáng, Âm học)	10%
			Kết cấu và Công nghệ công trình	Theo đề xuất của BM
2	Quy hoạch	Quy hoạch, Thiết kế đô thị và các nội dung chuyên sâu	Kỹ thuật cảnh quan, cây xanh	30%
			Quy hoạch hệ thống HTKT (san nền, cấp thoát nước, giao thông, chiếu sáng)	40%
			Đánh giá tác động môi trường	20%
			Kiến trúc công trình	10%
3	Nội thất	Thiết kế nội thất công trình	Kỹ thuật công trình (cấp điện, cấp thoát nước,...)	50%
			KTMT (Cách nhiệt; Chiếu sáng; Âm học)	50%

Ghi chú: * Tỷ trọng sinh viên thực hiện các phần Kỹ thuật sẽ thay đổi theo số lượng GVHD thực tế từng học kỳ / năm học.

5. Xét và giao ĐATN:

- Mỗi năm có 4 đợt xét và giao ĐATN. Thời gian xét, giao và bảo vệ ĐATN chính thức sẽ theo thông báo của Phòng Đào tạo hàng năm.
- Sinh viên được xét và giao ĐATN chính khóa (đợt 3) nếu đủ điều kiện nhận ĐATN không cần làm các thủ tục đăng ký.
- Các sinh viên còn lại cần làm Đơn đăng ký làm ĐATN theo mẫu và nộp tại Văn phòng Khoa KT&QH. Thời gian nộp đơn thông báo tại Văn phòng Khoa KT&QH.

T/M KHOA KIẾN TRÚC & QUY HOẠCH

TRƯỞNG KHOA

PGS. TS Phạm Hùng Cường

